

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3807/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ, ban hành ngày 21 tháng 3 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 2812/1998/QĐ-UB-NC ngày 28 tháng 5 năm 1998 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố tại Tờ trình số 3457/TTr-STP ngày 04 tháng 7 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Căn cứ vào Quy chế này, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện và sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cấp mình trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 03/2000/QĐ-UB-NC ngày 20 tháng 01 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; các thành viên Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Minh Trí

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hồ Chí Minh**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3807/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 8 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hồ Chí Minh

1. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức phối hợp chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố; duy trì hoạt động phối hợp của cơ quan nhà nước với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, hỗ trợ các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, góp phần xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của cán bộ và nhân dân.

2. Hội đồng có các nhiệm vụ sau:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố theo nhiệm vụ được phân công.

c) Phối hợp với các cấp, các ngành, các đoàn thể trong việc phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương cho nhân dân trên địa bàn thành phố.

d) Xây dựng, bồi dưỡng lực lượng báo cáo viên pháp luật thành phố; hướng dẫn xây dựng lực lượng báo cáo viên pháp luật quận, huyện, sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở.

đ) Tổ chức sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng về việc phối hợp triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kiến nghị các biện pháp thích hợp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

e) Quyết định một số vấn đề cụ thể khác có liên quan đến hoạt động của Hội đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ do Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc tập thể, quyết định theo đa số.

2. Hội đồng hoạt động theo chương trình, kế hoạch, đề án ngắn hạn, dài hạn hoặc nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật cụ thể do Hội đồng thông qua.

Điều 3. Mối quan hệ giữa Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố với Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ

1. Hội đồng chịu sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ đột xuất do Ủy ban nhân dân thành phố giao, có trách nhiệm báo cáo thường xuyên về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ và có trách nhiệm báo cáo thường xuyên về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ.

Điều 4. Mối quan hệ giữa Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố với Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và quận, huyện

1. Hội đồng chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và quận, huyện.

2. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và quận, huyện có trách nhiệm báo cáo định kỳ quý,

6 tháng và hàng năm cho Hội đồng về tình hình hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Chương II

TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

Hội đồng có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, các thành viên Hội đồng, cơ quan thường trực của Hội đồng và Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng.

1. Chủ tịch Hội đồng là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Tư pháp thành phố.

3. Các thành viên là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

4. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Tư pháp thành phố.

5. Tổ chuyên viên giúp việc cho Hội đồng là các công chức thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị thành viên Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

1. Chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng; chỉ đạo hoạt động của cơ quan thường trực Hội đồng.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của Hội đồng và đôn đốc, kiểm tra hoạt động của các thành viên Hội đồng.

3. Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng; đánh giá, kết luận những vấn đề được thảo luận ở các cuộc họp.

4. Ký ban hành văn bản của Hội đồng, chương trình, kế hoạch phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố; giải quyết các công việc đột xuất theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật Chính phủ và các kiến nghị của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện và các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố.

5. Xem xét và đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư pháp khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện các công việc được giao quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Chủ trì các cuộc họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

3. Ký ban hành các văn bản của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng

1. Thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, là người đại diện cho cơ quan, tổ chức đã cử mình tham gia trong Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng về việc chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

2. Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Thực hiện các nhiệm vụ chung của Hội đồng. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị khác để thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Tham dự các phiên họp của Hội đồng. Nếu vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng, đồng thời cử người tham dự phiên họp, gửi ý kiến của mình bằng văn bản về các vấn đề được thảo luận tại phiên họp để cơ quan thường trực của Hội đồng tổng hợp, báo cáo Hội đồng.

c) Chủ động trong việc lập kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình.

d) Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, các cơ quan được phân công phụ trách việc thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội đồng và thường xuyên thông tin cho cơ quan thường trực của Hội đồng về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

đ) Đề xuất với Hội đồng các biện pháp phối hợp và tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đề nghị Hội đồng hỗ trợ, tạo điều kiện đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ quan, đơn vị mình.

e) Thực hiện báo cáo quý, 6 tháng, năm và các báo cáo đột xuất khác gửi về cơ quan thường trực của Hội đồng.

g) Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng.

h) Được cung cấp tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật và được tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành hàng năm.

Điều 9. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng

1. Chủ trì, phối hợp với các thành viên Hội đồng, chuẩn bị các dự thảo chương trình, kế hoạch hoạt động và các văn bản khác của Hội đồng; dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng; dự kiến kế hoạch huy động kinh phí từ các nguồn khác để hỗ trợ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật đã được thông qua.

3. Trực tiếp hoặc phối hợp với các cơ quan, ban - ngành, đoàn thể là thành viên Hội đồng thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xây dựng, bồi dưỡng lực lượng báo cáo viên pháp luật thành phố; xuất bản các ấn phẩm, tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác.

4. Tổng hợp tình hình phối hợp triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các thành viên Hội đồng và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện, dự thảo Báo cáo để Hội đồng thông qua.

5. Chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp toàn thể, phiên họp đột xuất, phiên họp sơ kết, tổng kết và các hoạt động khác của Hội đồng; theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng và định kỳ báo cáo Hội đồng.

6. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 10. Nhiệm vụ của Tổ chuyên viên

1. Tổ chuyên viên có nhiệm vụ:

a) Giúp cơ quan thường trực của Hội đồng thực hiện các công việc của cơ quan thường trực Hội đồng; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và quận, huyện.

b) Đề xuất dự thảo kế hoạch phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm.

c) Đề xuất ý kiến để Hội đồng quyết định các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trọng tâm, đột xuất và các biện pháp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chính trị trong từng thời kỳ.

d) Thường xuyên giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và địa phương có liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

đ) Tổng hợp, theo dõi và báo cáo Hội đồng về hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của các sở, ban, ngành, đoàn thể và quận, huyện.

e) Có trách nhiệm giúp cơ quan thường trực của Hội đồng chuẩn bị nội dung, tổ chức các phiên họp của Hội đồng.

2. Tổ trưởng Tổ chuyên viên của Hội đồng là Trưởng Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức các hoạt động của Tổ chuyên viên, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về kết quả công tác của Tổ chuyên viên.

3. Thành viên Tổ chuyên viên được cung cấp tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 11. Chế độ họp

1. Phiên họp toàn thể các thành viên của Hội đồng được tiến hành mỗi năm một lần hoặc theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng để giải quyết các vấn đề chủ yếu sau:

a) Đề ra kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm trên địa bàn thành phố; đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố các biện pháp đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Thông qua kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Hội đồng.

c) Thông qua báo cáo sơ kết, tổng kết năm về tình hình triển khai công tác phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố.

d) Đề xuất những biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng báo cáo viên pháp luật thành phố.

đ) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng hoặc các thành viên Hội đồng.

2. Trong trường hợp Hội đồng không tiến hành phiên họp toàn thể được, kết luận của Hội đồng được Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành trên cơ sở lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng bằng văn bản.

3. Các phiên họp đột xuất, phiên họp sơ kết, tổng kết được tiến hành theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

4. Kết luận của Hội đồng về việc hướng dẫn các cấp, các ngành, các địa phương phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là căn cứ để Hội đồng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên toàn thành phố.

Điều 12. Chế độ kiểm tra

1. Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố và Kế hoạch kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được phê duyệt, Hội đồng tổ chức các cuộc kiểm tra đối với Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện và sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố để nắm tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của đơn vị, địa phương; phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm sắp xếp, bố trí thời gian tham gia Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch.

3. Các đơn vị được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo bằng văn bản và gửi về Đoàn kiểm tra, chuẩn bị hồ sơ liên quan đến nội dung kiểm tra, sắp xếp thời gian, bố trí cán bộ chủ trì tiếp và làm việc với Đoàn kiểm tra.

4. Sau khi kết thúc kiểm tra, Đoàn kiểm tra có báo cáo bằng văn bản và gửi về Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm thực hiện chế độ báo cáo như sau:

a) Các thành viên Hội đồng và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện và sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị mình cho cơ quan thường trực của Hội đồng. Báo cáo quý trước ngày 20 tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng trước ngày 20 tháng 6, báo cáo năm trước ngày 20 tháng 12.

b) Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo cho Hội đồng về kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố. Báo

cáo quý trước ngày 30 tháng cuối quý, báo cáo 6 tháng trước ngày 30 tháng 6, báo cáo năm trước ngày 30 tháng 12.

2. Cơ quan thường trực của Hội đồng thường xuyên giữ mối liên hệ với các thành viên để trao đổi thông tin, trao đổi công việc có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 14. Văn bản của Hội đồng

1. Văn bản của Hội đồng do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng ký ban hành và được cơ quan thường trực của Hội đồng gửi đến các thành viên Hội đồng và các địa phương, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc của Hội đồng là căn cứ để các thành viên Hội đồng và Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện và các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố triển khai thực hiện.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trong quá trình thực hiện, Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 16. Căn cứ vào Quy chế này, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, huyện và sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố xây dựng quy chế thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Minh Trí